

BÀI 14. BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

I. MỤC TIÊU :

Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức:

- Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu.
- Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu_

2. Năng lực

*** Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

*** Năng lực Địa Lí**

- Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu
- Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Phẩm chất

- Có ý thức tìm hiểu về biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

2. Chuẩn bị của học sinh: sách giáo khoa, vở ghi..

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Mở đầu

a. Mục tiêu: Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

b. Nội dung: Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV:

Em có biết Trái Đất đã từng trải qua những thời kì băng hà rét lạnh với những thời kì ấm lên không? Chẳng hạn như: cách đây khoảng 200 000 năm, Trái Đất lạnh đi; cách đây khoảng 130 000 năm Trái Đất

ấm lên; nhưng rồi cách đây khoảng 80 000 năm thì Trái Đất lại lạnh đi. Còn hiện nay, Trái Đất đang nóng lên hay lạnh đi? Chúng ta sẽ “ứng phó” với điều đó như thế nào?

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

HS: Trình bày kết quả

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới

HS: Lắng nghe, vào bài mới

2. Hình thành kiến thức mới

Hoạt động 1: Biến đổi khí hậu	
a. Mục tiêu: HS biết được nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của biến đổi khí hậu	
b. Nội dung: Tìm hiểu biến đổi khí hậu	
c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh	
d. Tổ chức hoạt động:	
Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
Nhiệm vụ 1 Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Quan sát hình 14.1 và 14.2 trong bài, em hãy: Cho biết sự khác biệt giữa hình 14.1 và hình 14.2. Giải thích. HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời Bước 3: Báo cáo, thảo luận HS: Trình bày kết quả GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung Bước 4: Kết luận, nhận định GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng HS: Lắng nghe, ghi bài	I. Biến đổi khí hậu - Biến đổi khí hậu: sự thay đổi trạng thái của khí hậu so với trung bình nhiều năm.
Nhiệm vụ 2	

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV:

+ Chia lớp thành các nhóm và yêu cầu HS dựa vào tài liệu, thông tin thu thập được về sự thay đổi khí hậu trên TG và ở Việt Nam để thực hiện phiếu học tập số 1.

+ GV có thể cho HS xem thêm một số hình ảnh/ video clip để bổ sung thông tin cho HS

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Dựa vào tài liệu, thông tin thu thập được về sự thay đổi khí hậu trên TG và ở Việt Nam, em hãy nêu một số biểu hiện của biến đổi khí hậu trên Trái Đất.

Yếu tố	Biến đổi khí hậu trên thế giới	Biến đổi khí hậu ở Việt Nam
Nhiệt độ không khí		
Lượng mưa		
Băng trên núi		
Băng ở cực		
Nước biển dâng		
Thời tiết cực đoan		
Ảnh hưởng các loài		
Tác động tích cực		

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

Bảng chuẩn kiến thức.

Yếu tố	Biến đổi khí hậu trên thế giới	Biến đổi khí hậu ở Việt Nam
Nhiệt độ không khí	- Tăng lên	- Tăng lên
Lượng mưa	- Tăng ở các đới phía Bắc vĩ tuyến 30 ⁰ B - Giảm ở các vĩ độ nhiệt đới	- Tăng lên
Băng trên núi	- Bị thu hẹp lại	
Băng ở cực	- Tan nhanh	
Nước biển dâng	- Mực nước biển tăng lên	- Mực nước biển tăng lên

Thời tiết cực đoan	- Siêu bão	- Gia tăng (số lượng các cơn bão đã giảm xuống, nhưng cường độ lại tăng lên và phạm vi thiệt hại ngày càng mở rộng)
Ảnh hưởng các loài	- Suy giảm sự đa dạng của các loài sinh vật, hủy diệt hệ sinh thái	- Suy giảm sự đa dạng của các loài sinh vật, hủy diệt hệ sinh thái
Tác động tích cực	- Các loài sinh vật thích nghi khá tốt với biến đổi khí hậu	Nhu cầu du lịch sinh thái, đặc biệt là du lịch các khu bảo tồn thiên nhiên ngày càng cao hơn.

Nhiệm vụ 3

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV

Nguyên nhân	Nhóm 1,2
Biểu hiện	Nhóm 3,4
Hậu quả	Nhóm 5,6
Giải pháp	Nhóm 7,8

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Gọi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

Bảng chuẩn kiến thức.

Nguyên nhân	Có nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu là do tăng nhanh của khí CO ₂
Biểu hiện	biểu hiện bởi sự nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng và gia tăng các hiện tượng khí tượng thủy văn cực đoan.
Hậu quả	làm cho thiên tai xảy ra ngày càng nhiều và khốc liệt.
Giải pháp	sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, hạn chế dùng túi ni-lông, tích cực trồng cây xanh, bảo vệ rừng,...

Hoạt động 2: Phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

- a. Mục tiêu:** HS biết được các giải pháp ứng phó với thiên tai.
- b. Nội dung:** Tìm hiểu phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu
- c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh
- d. Tổ chức hoạt động:**

Hoạt động của GV và HS	Nội dung cần đạt
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ Dựa vào thông tin trong bài, bảng 14.1 và hình 14.3, em hãy: - Trình bày khái niệm thiên tai. - Cho biết bản thân em có thể thực hiện được biện pháp phòng tránh thiên tai nào? - Giải thích tại sao các hoạt động trong hình 14.3 sẽ giúp chúng ta ứng phó với biến đổi khí hậu? HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ	II. Phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ HS: Suy nghĩ, trả lời	
Bước 3: Báo cáo, thảo luận HS: Trình bày kết quả GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung	
Bước 4: Kết luận, nhận định GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng HS: Lắng nghe, ghi bài	

Bảng chuẩn kiến thức.

Giai đoạn	Biện pháp
Trước khi xảy ra thiên tai	Dự báo thời tiết, dự trữ lương thực, trồng và bảo vệ rừng, xây dựng hồ chứa, sơ tán người dân.
Trong khi xảy ra thiên tai	Ở nơi an toàn, hạn chế di chuyển, giữ gìn sức khỏe, sử dụng nước và thực phẩm tiết kiệm, theo dõi thông tin
Sau khi xảy ra thiên tai	Khắc phục sự cố, vệ sinh nơi ở, vệ sinh môi trường, giúp đỡ người khác.

3. Luyện tập

- a. Mục tiêu:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học
- b. Nội dung:** Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm
- c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh
- d. Tổ chức hoạt động:**

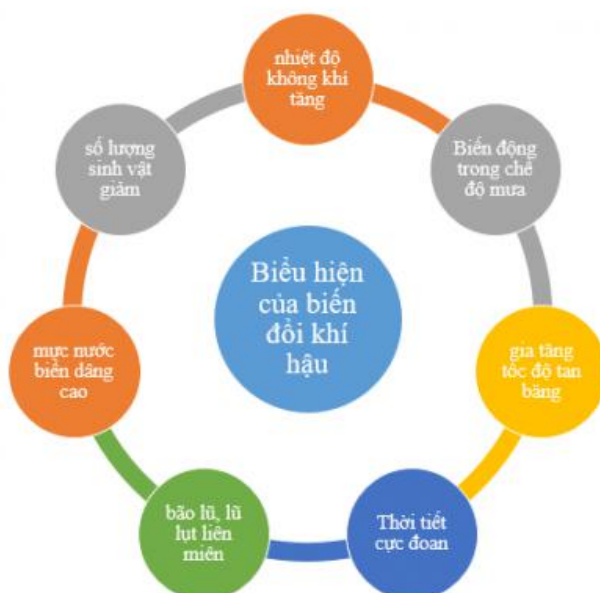
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV:

1. Em hãy lập sơ đồ các biểu hiện của biến đổi khí hậu

HS: Lắng nghe

Gợi ý trả lời:



Sơ đồ các biểu hiện của biến đổi khí hậu:

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

HS suy nghĩ để tìm đáp án đúng

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

HS lần lượt trả lời các câu hỏi trắc nghiệm

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học

4. Vận dụng

a. Mục tiêu: HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học hôm nay

b. Nội dung: Vận dụng kiến thức

c. Sản phẩm: Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV:

Địa phương nơi em ở thường xảy ra loại thiên tai nào? Bản thân em có thể làm gì để phòng tránh thiên tai ấy?

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

Gợi ý trả lời:

Địa phương em thường xảy ra bão lũ. Để phòng chống em thường: nghe dự báo thời tiết, trồng cây xanh, hạn chế di chuyển khi mưa lớn, sử dụng nước thực phẩm tiết kiệm, vệ sinh môi trường giúp đỡ người khác,...

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

HS: trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV: Chuẩn kiến thức

HS: Lắng nghe và ghi nhớ.